

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ VIỆT TRÌ
TỈNH PHÚ THỌ**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 14/2019/QĐST-DS

V, ngày 27 tháng 5 năm 2019

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

- Căn cứ vào Điều 212, 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;
- Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 20 tháng 5 năm 2019 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 162/2018/TLST- DS ngày 24 tháng 9 năm 2018.

XÉT THẤY

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

-Nguyên đơn: Ngân hàng Hợp tác xã N

Địa chỉ: Tòa nhà N04, Hoàng Đạo T, quận G, thành phố Hà Nội

Đại diện theo ủy quyền: - Ông **Nguyễn Vĩnh H**, sinh năm 1975

Chức vụ: Giám đốc Ngân hàng Hợp tác xã N chi nhánh P.

- Bà **Lê Thị H1**, sinh năm 1983

Chức vụ: Phó phòng giao dịch số 01 - Ngân hàng Hợp tác xã N chi nhánh P

Địa chỉ: Số 2448, phường C thành phố V, tỉnh Phú Thọ

- **Bị đơn: Anh Nguyễn Phương V1**, sinh năm 1981 và chị **Ngô Quỳnh A**, sinh năm 1986

Địa chỉ: Tổ 41 -58, khu 18, phường G1, thành phố V, tỉnh Phú Thọ.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Anh Nguyễn Phương V1 và chị Ngô Quỳnh A có nghĩa vụ trả cho Ngân hàng Hợp tác xã N chi nhánh P số tiền là: 122.551.274 VNĐ, trong đó nợ gốc 86.190.300 VNĐ, nợ lãi 36.360.974.

Các bên thống nhất thỏa thuận phương án trả nợ như sau:

- Ngày 30/6/2019, anh V1 và chị A trả cho Ngân hàng Hợp tác xã N chi nhánh P số tiền nợ gốc 50.000.000đ (Năm mươi triệu đồng).

- Ngày 30/6/2019, anh V1 và chị A trả cho Ngân hàng Hợp tác xã N chi nhánh P số tiền nợ gốc và lãi 50.000.000đ (Năm mươi triệu đồng).

- Ngày 30/6/2019, anh V1 và chị A trả cho Ngân hàng Hợp tác xã N chi nhánh P số tiền nợ gốc và lãi còn lại 22.551.274đ (Hai mươi hai triệu năm trăm năm một nghìn hai trăm bảy mươi tư đồng) và lãi phát sinh theo hợp đồng tín dụng.

Đến hạn thanh toán, nếu anh V1, chị A không trả tiền thì phải trả lãi đối với số tiền chậm trả theo thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng cho đến khi trả nợ xong.

***Về án phí dân sự sơ thẩm:**

Anh V1 tự nguyện chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm là 3.063.000đ (Ba triệu không trăm sáu mươi ba nghìn đồng).

- Hoàn trả cho Ngân hàng Hợp tác xã N số tiền 2.500.000đ (Hai triệu năm trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí Theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0000272 ngày 21/9/2018 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Việt Trì.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trong trường hợp quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSTP
- Chi cục Thi hành án
- Các đương sự
- Lưu HS, VP.

THẨM PHÁN

Lý Thị Thanh Huyền